

Folklore Của Thời Đại Chúng Ta

Contents

Folklore Của Thời Đại Chúng Ta	1
1. Chương 1	1
2. Chương 2 (hết)	6

Folklore Của Thời Đại Chúng Ta



Giới thiệu

Lời của người dịch: Đây là một câu chuyện có thật vào những năm sáu mươi. Thời của chính Haruki

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/folklore-cua-thoi-dai-chung-ta>

1. Chương 1

1

Tôi sinh năm 1949, bắt đầu vào trường cấp 3 năm 1963 và nhập học trường cao đẳng năm 1967. Thế rồi cuộc bạo loạn điên rồ năm 1968 xảy ra vào đúng năm tôi hai mươi tuổi, nếu không thì lẽ ra tôi đã có một năm tốt lành. Tôi đồ rằng chính thời đại đã khiến tôi trở thành một đứa trẻ điển hình vào những năm sáu mươi. Đó là giai đoạn dễ bị tổn thương nhất, có vai trò định hình tính cách và do đó là quan trọng nhất trong cuộc đời tôi. Tôi hít thở đầy buồng phổi niềm tự do và coi thường tất cả, một cách hoàn toàn tự nhiên. Tôi đập tung vài cánh cửa đáng đập, và thật là khoái trá bất cứ khi nào một cánh cửa đáng được đập tự bày ra trước mặt mình, như thể có Jim Morrison, The Beatles, và Bob Dylan đóng trò trong hậu cảnh. Tất cả những việc ấy.

Ngay cả bây giờ, khi nhìn lại những năm tháng ấy, tôi nghĩ chúng quả là đặc biệt. Tôi chắc là nếu bạn khảo sát lần lượt những thuộc tính của thời gian, bạn sẽ chẳng khám phá được điều gì đáng chú ý. Chỉ có hơi nóng phát ra từ cổ máy lịch sử, cái tia sáng từ mù mà một số vật nào đó phát ra ở những nơi nào đó vào những lúc nào đó - cái tia sáng ấy và một sự bứt rứt bất an không thể giải thích, như thể khi ta nhìn mọi

thứ qua kính viễn vọng nhưng bằng đầu ngược. Tính anh hùng và côn đồ, niềm say mê và tan vỡ, tử vì đạo và chủ nghĩa xét lại, niềm im lặng và sự hùng biện, vân vân và vân vân... những chất liệu của bất cứ thời đại nào. Chỉ có điều, trong thời đại chúng ta - nếu bạn tha cho cách diễn đạt rỗng tuếch này - bằng cách này hay cách khác, nó vẫn quá ư nhiều màu sắc, quá rõ ràng với tay ra là chạm tới. Không có mảnh lối quảng cáo, không có phiếu giảm giá, không có quảng cáo kín, không có hệ thống thẻ chấm điểm để dụ khách hàng quay lại, không có những thủ tục giấy tờ lắt léo và thâm hiểm. Nguyên nhân và kết quả bắt tay nhau; lí luận và thực tiễn tự tin ghì siết nhau. Thời kì tiền đề cho chủ nghĩa tư bản cao độ: cá nhân tôi gọi những năm tháng này như thế.

Nhưng thời đại có mang lại cho chúng tôi - nghĩa là thế hệ chúng tôi - một tia sáng đặc biệt nào không thì tôi không dám chắc. Phân tích đến cùng, có lẽ chúng tôi chỉ đơn giản đi qua thời này như thể đang xem một bộ phim kích động: chúng tôi trải qua cảm giác như thật - tim đập mạnh, bàn tay đầm mồ hôi - nhưng khi đèn bật sáng thì ta ra khỏi rạp chiếu phim và trở lại nơi mình đã rời khỏi. Dù lí do nào đi nữa, chúng tôi cũng đã xao nhãng việc học bất cứ bài học thực sự có giá trị nào từ đó. Đừng hỏi tôi tại sao. Tôi đã quá gần bó với những năm tháng đó nên không thể tìm câu trả lời. Chỉ có một điều tôi muốn bạn hiểu: tôi chẳng chút tự hào về thời đại mình. Tôi đơn giản chỉ trình bày những sự kiện.

Bây giờ tôi sẽ nói với bạn về những cô gái, về mối quan hệ tình dục hỗn tạp giữa chúng tôi, những thằng con trai, với những bộ phận sinh dục mới tinh và các cô gái mà dĩ nhiên lúc đó vẫn còn là con gái.

Nhưng đầu tiên là về sự trinh trắng. Trong những năm sáu mươi, trinh tiết có ý nghĩa quan trọng hơn nhiều so với bây giờ. Nhưng như tôi thấy (chẳng phải tôi đã điều tra gì đâu), khoảng năm mươi phần trăm các cô gái thời chúng tôi đã không còn trinh trước tuổi hai mươi. Ít nhất đó hình như là tỉ lệ chung ở những người xung quanh tôi. Điều này có nghĩa là, dù có ý thức hay không, một nửa các cô gái vẫn còn kính trọng cái gọi là trinh trắng.

Bây giờ nhìn lại, tôi có thể nói rằng phần lớn các cô gái trong thời chúng tôi, dù còn trinh hay không, đều chia sẻ những xung đột nội tâm về tình dục. Nó tùy thuộc vào hoàn cảnh và đối tác. Họ bị kẹp giữa một bên là đám đông tương đối thâm lặng, có cách nghĩ thoáng, cho tình dục là một loại thể thao và một bên là những người thủ cựu cho rằng con gái phải giữ gìn trinh tiết đến tận khi lập gia đình.

Trong số những chàng trai, cũng có nhiều người nghĩ mình phải cưới một cô gái còn trinh trắng.

Mỗi người một khác nên giá trị cũng khác. Điều này là hằng số ọi thời đại. Nhưng những năm sáu mươi không giống bất cứ thời nào ở chỗ chúng tôi tin những sự khác biệt này có thể giải quyết được.

Và đây là câu chuyện của một người mà tôi biết. Anh ta học chung lớp với tôi vào năm cuối của trường trung học ở Kobe. Thành thật mà nói, anh ta là loại người có thể làm được mọi thứ. Học lực tốt, biết chơi thể thao, tính tình thận trọng và có phẩm chất lãnh đạo. Anh không quá điển trai nhưng sáng sủa dễ nhìn. Anh thậm chí còn biết hát. Là một diễn giả hùng hồn, anh luôn là người tổng hợp ý kiến trong các cuộc thảo luận ở lớp. Điều này không có nghĩa anh là người có tư duy độc đáo - nhưng ai lại mong chờ sự độc đáo gì trong các cuộc thảo luận ở lớp? Tất cả chúng tôi đều muốn nó kết thúc càng sớm càng tốt, và mỗi khi anh bắt đầu nói là chúng tôi biết chắc cuộc thảo luận sẽ kết thúc đúng giờ. Trong nghĩa đó, bạn có thể nói anh là một người bạn thực sự.

Anh không có khuyết điểm nào. Nhưng dẫu vậy, tôi chẳng bao giờ hình dung được điều gì đang diễn ra trong tâm trí anh ta. Đôi khi tôi muốn tháo đầu anh ta ra mà lắc, để nghe xem nó sẽ phát ra thứ âm thanh nào. Thế mà anh ta được rất nhiều cô gái ngưỡng mộ. Bất cứ lúc nào anh ta đứng dậy để nói trước lớp, mọi cô gái đều nhìn về anh ta với ánh mắt thần phục. Có bài toán nào khó, các nàng lại hỏi anh ta. Anh ta nổi tiếng hơn tôi khoảng 27 lần. Anh ta đúng là loại người như vậy.

Lớp chúng tôi đã học cùng nhau những bài học của quyển sách giáo khoa cuộc sống; và một chút trí khôn tôi đã nhận được trên đường đời là ta phải chấp nhận rằng trong bất cứ tập thể nào cũng có những mẫu người như vậy. Dù vậy, không cần phải nói rằng cá nhân tôi chẳng ưa lắm mẫu người như anh ta. Tôi không chắc lắm, nhưng tôi thích ai đó có tí vết hơn, ai đó có một nhân cách khác thường hơn. Vì thế trong suốt khóa học, dù ở cùng lớp, tôi chưa một lần đi chơi với anh ta. Thậm chí tôi không nhớ mình đã có bao giờ nói chuyện với anh ta. Lần đầu tiên tôi trò chuyện nghiêm túc với anh ta là trong kỳ nghỉ hè năm nhất cao đẳng. Chúng tôi tình cờ học lái xe ở cùng một trường và thi thoảng có nói chuyện hay cùng uống cà phê

trong giờ nghỉ. Cái trường dạy lái xe đó chán đến mức tôi sẵn lòng giết thì giờ bằng cách nói chuyện với bất cứ người nào làm quen được. Tôi không nhớ gì nhiều về những câu chuyện giữa chúng tôi. Dù chuyện gì đi nữa, chúng chẳng để lại ấn tượng nào, dù tốt hay xấu.

Một điều khác tôi còn nhớ là anh ta có một cô bạn gái. Cô ta học khác lớp và được xem là hoa khôi của trường. Cô ta học lực tốt, cũng là dân thể thao, cũng là lớp trưởng như anh ta. Cũng như anh, cô luôn là người phát biểu tổng kết mỗi buổi thảo luận ở lớp. Hai người như thể sinh ra để thành đôi với nhau. Đúng là chàng CLEAN và nàng CLEAN (sạch sẽ) như trong quảng cáo kem đánh răng.

Tôi thấy họ luôn. Giờ ăn trưa nào hai người cũng ngồi ở góc sân trường mà nói chuyện. Sau giờ học, họ cùng lên xe điện và xuống ở những ga khác nhau. Chàng tham gia vào đội tuyển bóng đá, nàng có chân trong câu lạc bộ tiếng Anh của trường. Khi những hoạt động ngoại khóa của họ không kết thúc cùng giờ, người ra sớm hơn sẽ đến thư viện học bài. Những giờ rảnh thì họ luôn ở cùng nhau.

Không ai trong chúng tôi - trong đám đông chúng tôi - chống lại hai người. Chúng tôi không cười nhạo họ, không ai làm khó gì hai người. Thực ra chúng tôi hầu như không chú ý gì đến họ. Hai người thực sự chẳng có gì đáng tìm hiểu. Họ giống như thời tiết - đơn giản là họ có đó, như một sự kiện vật lí. Hiển nhiên là chúng tôi dành thời gian để nói về những điều chúng tôi quan tâm hơn: tình dục, nhạc rock and roll, phim của Jean-Luc Godard, các phong trào chính trị, tiểu thuyết của Kenzaburo Oe và những thứ tương tự. Nhưng đặc biệt là chúng tôi nói về tình dục.

Đúng thôi, chúng tôi đều ngu ngốc và tự mãn. Chúng tôi không hiểu biết gì về cuộc đời. Nhưng đối với chúng tôi, chàng và nàng CLEAN chỉ tồn tại trong thế giới sạch sẽ (clean world) của họ mà thôi. Điều đó hẳn có nghĩa là những ảo tưởng mà chúng tôi thích thú hồi đó và những ảo tưởng mà họ ấp ủ trong chừng mực nào đó có thể hoán đổi cho nhau.

Đây là câu chuyện của họ. Không phải là câu chuyện vui vẻ đặc biệt gì, và vào thời điểm đó nó cũng chẳng phải câu chuyện đạo đức gì. Nhưng không sao. Câu chuyện của họ cũng là câu chuyện của chúng tôi. Mà tôi đoán nó sẽ làm nên một dạng thức lịch sử văn hóa. Đó chỉ là chất liệu thích hợp cho tôi - tôi, một nhà nghiên cứu văn hóa dân gian không nhạy cảm - tuyển chọn và nhắc tới ở đây.

Tôi ngẫu nhiên gặp anh ta ở Lucca, một khu phố Italia nằm ở một dãy đồi thấp xứ Tuscan. Vào thời gian đó, tôi và vợ tôi đang thuê một căn hộ ở Roma. Nhưng cô ấy đã trở về Nhật Bản vài tuần, còn tôi đi du lịch đó đây bằng xe lửa. Từ Venice đến Verona rồi Mantua rồi Modena và dừng chân ở Lucca, một thành phố nhỏ yên bình, với một nhà hàng vùng ngoại ô có phục vụ món nấm tuyệt vời. Và trùng hợp làm sao, anh ta lại ở ngay khách sạn mà tôi cư ngụ.

Thế giới thật nhỏ làm sao.

Hôm đó chúng tôi dùng bữa tối tại nhà hàng. Cả hai chúng tôi đều đi du lịch một mình và đều chán như nhau. Bạn càng có tuổi thì niềm vui đi du lịch một mình càng giảm sút. Phong cảnh kém ngoạn mục hơn, những cuộc đối thoại bất tận của tha nhân làm đình tai nhức óc bạn. Bạn không còn bận tâm đi tìm những nhà hàng mới và sự đợi chờ những chuyến xe điện đường như là bất tận. Bạn liên tục nhìn đồng hồ và thậm chí không buồn cất công học nói ngôn ngữ của nước bạn đang viếng thăm. Bạn nhắm mắt lại, và chỉ có những lỗi lầm xa xưa lùa vào tâm trí bạn.

Có lẽ đó là lí do tại sao anh ta và tôi cảm thấy khuây khỏa khi gặp lại nhau, như thể chúng tôi đang ở trường dạy lái xe. Chúng tôi chọn một cái bàn cạnh lò sưởi, gọi món rosso hảo hạng, và tiếp tục món khai vị funghi trifolati, sau đó là fettuccine ai porcini và arrosto di tartufo bianco.

Anh ta nói mình đến Lucca để mua đồ trang trí nội thất. Anh ta có một hãng kinh doanh chuyên về đồ trang trí nội thất Châu Âu và dĩ nhiên là thành đạt. Anh ta chẳng khoắc lác với tôi điều gì, nhưng tôi có thể nói ngay rằng người đàn ông này có cả thế giới trong tay mình. Điều này thể hiện rõ trong cách cư xử của anh ta, trong bộ vía anh đang mặc, trong cách nói năng của anh ta. Trong một cách nào đó, thật hài lòng thấy thành công đã để mắt đến anh ta.

Ban đầu chúng tôi nói về nước Ý. Về những lịch tàu chạy không đáng tin cậy, về khoảng thời gian dài quá đáng mà người ta dành cho bữa ăn. Thế rồi tôi chẳng nhớ chúng tôi còn nói những chuyện gì nữa, nhưng khi người hầu bàn mang ra chai rượu thứ hai thì anh ta đang kể cho tôi nghe chuyện của mình còn tôi thì

đưa ra nhận xét vào những lúc thích hợp khi anh ta ngừng nói. Tôi chắc rằng đã lâu anh ta muốn kể cho ai đó nghe nhưng chưa lúc nào làm được. Nếu như không có một nhà hàng ẩm cúng và hương vị Coltibuono 83' thì chắc chẳng bao giờ anh ta đề cập đến chủ đề này. Nhưng anh ta đã nói.

“Tôi luôn nghĩ mình là người đáng chán,” anh ta nói. “Ngay từ khi còn nhỏ, tôi đã bị nhốt vào hộp. Tôi nhìn thấy những hàng rào xung quanh tôi và tôi cẩn thận chẳng bao giờ vượt qua chúng. Đó là nguyên tắc, như trên một đường cao tốc: cứ đi đúng làn đường này, hướng về phía trước, cấm vượt. Cứ việc làm theo những dấu hiệu, thế là bạn tới nơi. Tôi làm mọi việc kiểu như thế - cứ việc làm đúng cách, thế là người lớn nặng nề tán dương tôi. Khi tôi còn trẻ, tôi nghĩ mọi người đều nhìn sự vật một cách giống nhau. Nhưng sớm muộn rồi tôi cũng nhận ra rằng không phải như vậy.”

Tôi đưa li rượu về phía ánh lửa và nhìn một lúc lâu.

“Cả đời tôi - hay ít nhất là nửa đầu đời - mọi thứ đều trôi chảy. Tôi chẳng có gì để phàn nàn nhưng mặt khác, liệu tôi có khái niệm gì về ý nghĩa cuộc sống hay không? Tôi không có ý tưởng gì về việc tôi làm, về điều mà tôi theo đuổi. Ý tôi là tôi giỏi toán, giỏi tiếng Anh, giỏi cả thể thao. Đường đi cứ thẳng băng. Họ hàng vỗ về tôi, thầy cô nói tôi chẳng có gì phải lo lắng cả. Nhưng thực ra tôi sinh ra là để làm gì? Tôi muốn làm cái gì với bản thân mình? Tôi sẽ học luật hay là kĩ sư? Tôi có nên học y không? Cái nào cũng tốt cả. Vì vậy tôi làm theo lời cha mẹ và thầy cô đã chỉ giáo. Tôi đã đầu tư rất cao vào ngành Luật ở đại học Tokyo.”

Anh uống một hớp rượu. “Anh còn nhớ cô bạn gái tôi ở trường trung học không?”

“Phải nàng là Fujisawa không?” Tôi lục tìm trong trí nhớ tên cô ta. Tôi không chắc lắm nhưng hóa ra là đúng.

Anh ta gật đầu. “Đúng rồi. Fujisawa Yoshiko. Nàng cũng tương tự vậy. Tôi có thể kể cho nàng nghe tất cả những gì tôi cảm thấy. Và nàng hiểu. Chúng tôi có thể nói chuyện với nhau mãi. Đúng là... Cho đến khi tôi gặp nàng, tôi chẳng có người bạn nào để có thể trút bầu tâm sự.”

Anh ta và Fujisawa Yoshiko là một đôi song sinh tinh thần lạ lùng. Họ đều là thủ lĩnh, là siêu sao của trường. Hai người đều thuộc dòng dõi “trăm anh thế phiệt”, tuy thế cha mẹ họ lại không thuận hòa với nhau. Cha họ đều có tình nhân và thường không về nhà vào buổi tối. Lí do duy nhất để cha mẹ không li dị là sợ người khác dị nghị cười chê. Các bà mẹ cai quản gia đình và những đứa con bị thúc bách phải trở nên giỏi giang trong mọi chuyện. Những đứa trẻ cũng xa cách với mọi người. Họ đều nổi tiếng, nhưng đều không có bạn, họ cũng chẳng hiểu tại sao. Có lẽ những người bình thường, không hoàn hảo chỉ thích làm bạn với những người bình thường, không hoàn hảo khác.

Họ luôn cô đơn, luôn sống trong cũi của mình. Nhưng để thoát khỏi nỗi buồn, họ tìm đến nhau. Họ chấp nhận nhau. Họ yêu nhau. Họ cảm thấy hoàn toàn thoải mái khi ở bên nhau, đặc biệt khi họ cô đơn cùng nhau. Họ có quá nhiều điều bí mật để chia sẻ. Họ nói không biết một về nỗi cô độc của mình, về nỗi bất an và về những giấc mơ.

Ngay đến những xúc chạm sinh lí, họ cũng có luật của mình. Không bao giờ cởi bỏ quần áo, chỉ dùng tay sờ soạng nhau mà thôi. Một tuần một lần, họ ở chung với nhau một buổi chiều trong phòng ngủ của người này hay người kia. Cả hai nhà đều yên tĩnh. Cha đi vắng. Mẹ ra ngoài có việc. Họ dành cho nhau từ mười đến mười lăm phút để sờ soạng nhau say sưa rồi quay trở về với việc học tập, ngồi cạnh nhau. “Được rồi chứ nhỉ? Quay trở về sách vở thôi.” Nàng nói và kéo thẳng chiếc áo sơ mi của mình.

Hai người đều đạt điểm cao. Học hành đối với họ không phải là nặng nề gì, chỉ như một lẽ tự nhiên thứ hai thôi. Họ thậm chí còn thi nhau giải các bài toán khó. “Điều này thật vui,” chàng nói. Vâng, nghe thì có vẻ ngu ngốc nhưng đối với họ thì đó chính là niềm vui, mà người bất toàn như chúng ta chẳng thể nào hiểu được.

Tuy thế, đôi lúc, mối quan hệ đó không làm chàng thỏa mãn. Chàng cảm thấy như mình còn thiếu điều gì đó. Chàng muốn ngủ với nàng. Chàng muốn làm tình. “Sự hợp nhất thể xác,” đó là từ mà chàng sử dụng. “Tôi nghĩ, điều đó sẽ giúp chúng tôi hiểu nhau mật thiết hơn,” anh bảo tôi. “Nó chỉ như bước nhảy tự nhiên tiếp theo mà thôi.”

Tuy nhiên, nàng lại không đồng ý. Mím môi và hơi lắc đầu, nàng nói: “Em thích anh lắm. Nhưng em muốn mình còn trinh trắng đến ngày cưới.” Dù chàng thuyết phục nàng thế nào đi nữa, nàng cũng không thay

đổi ý định. “Anh biết là em thích anh,” nàng nói. “Thật sự và chân thành. Nhưng điều đó khác, điều này khác. Em xin lỗi. Hãy chịu đựng với em. Nếu thực sự yêu em, anh hãy quên điều đó đi.”

“Nếu đó là những gì cô ta muốn, tôi phải tôn trọng thôi,” anh bảo tôi. “Đó không phải là điều không thể. Cá nhân mình, tôi không nghĩ trình tiết là vấn đề lớn đến vậy. Tôi chẳng quan tâm đến chuyện cô gái mình cưới có còn trinh hay không. Tôi không phải là người cấp tiến, nhưng cũng không phải là người thủ cựu. Tôi đơn giản là người thực tế. Điều quan trọng ột cặp tình nhân là phải biết mình xuất phát từ đâu. Tôi nghĩ vậy. Nhưng nàng có một viễn cảnh về cái cuộc sống mà nàng muốn sống. Và tôi phải chịu đựng. Chúng tôi hôn hít nhau, sờ soạng nhau dưới lớp quần áo. Chắc anh biết kiểu đó rồi.”

“Tôi tin vậy,” tôi nói.

Anh đỏ mặt rồi mỉm cười. “Điều đó cũng chẳng tệ lắm, nhưng tôi không thể nào thôi nghĩ về tình dục. Đối với tôi thì chúng tôi mới đi được nửa đường. Tôi muốn hợp nhất với nàng. Tôi muốn không có gì bị che phủ, không có gì ẩn giấu. Đó là vấn đề xác nhận quyền sở hữu. Tôi cần một thứ dấu hiệu nào đó. Hiển nhiên, thôi thúc tình dục là một phần, nhưng không chỉ có thế. Chưa một lần trong đời tôi cảm thấy mình có thể hoàn toàn hòa hợp với ai hay một điều gì. Tôi luôn cô độc. Tôi bị bó buộc trong cái hộp đó. Tôi muốn tự giải thoát mình. Tôi muốn phát hiện cái tôi đích thực của mình. Nếu được ngủ với nàng, tôi nghĩ mình có thể phá vỡ cái hộp đó.”

Anh ta bắt đầu thực hiện một kế hoạch. Anh ta nói rằng ngay sau khi tốt nghiệp, họ có thể cưới nhau. Nếu nàng muốn đính hôn, họ có thể làm điều đó sớm hơn. Chẳng có vấn đề gì. Nàng nhìn thẳng vào anh trong vài giây. Và một nụ cười lướt qua gương mặt nàng. Một nụ cười thực sự đáng yêu. Nàng rõ ràng vui sướng khi nghe những lời anh ta nói. Nhưng ngay lúc đó, nụ cười lại bị ngăn cách bởi sự nhẫn nhục, cùng một thoáng buồn mơ hồ. Nàng không tỏ ra hạ mình, điều đó thì rõ, nhưng nàng cũng chẳng khuyến khích anh, ít nhất đó là điều anh cảm nhận.

“Điều đó không thể,” nàng nói. “Em sẽ chẳng bao giờ lấy anh. Người em lấy phải lớn hơn em vài tuổi, còn anh phải lấy người nhỏ hơn anh vài tuổi. Điều này là hợp lí. Bởi phụ nữ dậy thì sớm hơn đàn ông nên họ cũng mau già hơn. Ngay cả dù chúng ta kết hôn sau khi tốt nghiệp thì cũng chẳng bền. Dù sao, chúng mình cũng không thể như vậy mãi. Anh biết là em thích anh hơn bất cứ ai khác. Nhưng điều đó khác, điều này khác.” Đó hình như là cách nói của nàng. “Chúng ta vẫn đang đi học. Chúng ta được gia đình nâng niu bảo bọc. Thế giới thực bên ngoài rộng lớn hơn nhiều và khó khăn hơn nhiều. Chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng.”

Anh biết nàng đang muốn nói điều gì. Anh là người có tư tưởng thực tế hơn nhiều, hơn tất cả những thằng con trai cùng thế hệ. Nếu được nghe một điều tương tự như một lời giáo huấn chung chung, anh hoàn toàn có thể đồng ý. Nhưng đây không phải là một lời giáo huấn chung chung. Nó liên quan mật thiết đến anh.

“Anh không quan tâm”, chàng bảo nàng. “Anh yêu em và muốn có em. Anh rất rõ ràng trong chuyện này. Nó rất quan trọng đối với anh. Anh chẳng quan tâm nếu vài chuyện nào đó không phải là như vậy trong thực tại. Anh quá yêu em. Anh điên lên vì em.”

Nàng lắc đầu như muốn nói: “Chẳng ăn thua gì.” Rồi nàng vừa vuốt tóc vừa nói: “Anh có thực sự nghĩ rằng chúng ta chỉ mới biết những điều đầu tiên về tình yêu không? Tình yêu chúng ta chưa bao giờ được thử thách. Cả anh em mình đều còn là trẻ con.”

Anh chán đến mức không buồn trả lời. Một lần nữa, anh chẳng thể nào phá vỡ bức tường vây quanh mình, anh chỉ còn biết quá rõ mình bất lực đến thế nào. “Mình không thể làm được bất cứ việc nào,” anh nghĩ. “Nếu tình hình cứ thế này, chắc chắn mình sẽ phải sống cả đời trong hộp. Năm này qua tháng khác, vô mục đích.”

Tuy thế hai người vẫn cặp kè bên nhau đến tận khi tốt nghiệp cấp 3. Hẹn gặp nhau trong thư viện, cùng nhau học bài, sờ soạng nhau dưới lớp áo. Nàng dường như chẳng nghĩ có điều gì sai lầm trong cách thỏa thuận như vậy; thậm chí nàng còn có vẻ hứng thú với tình trạng dở dang đó. Trong khi các bạn bè nghĩ rằng hai anh chị - anh CLEAN và chị CLEAN - đang hưởng thụ một thời tuổi trẻ lí tưởng thì riêng anh cô độc khôn nguôi.

Cuối cùng, vào mùa xuân năm 1967, anh nhập học đại học Tokyo(2). Nàng ở lại Kobe, học ở trường Cao đẳng nữ. Ngôi trường này thuộc loại có hạng trong số các cơ sở giáo dục nhưng đối với nàng thì chẳng hề

khó khăn gì. Lẽ ra nàng có thể dễ dàng vào đại học Tokyo nhưng thậm chí nàng không buồn dự thi đầu vào. Theo nàng, loại giáo dục đó là không cần thiết. “Em chẳng muốn kiếm việc ở Bộ Tài chính đâu. Em là con gái. Đó chính là điểm khác biệt. Anh có thể học lên cao, nhưng em chỉ cần học bốn năm nữa thôi. Cần giải lao, anh biết chứ, cần dừng lại nghỉ ngơi. Bởi vì khi em lập gia đình, em sẽ chẳng còn sự nghiệp gì nữa, đúng không?”

(2) Trong số các trường đại học công lập ở Nhật Bản, đại học Tokyo (Todai) là đại học danh giá nhất, chỉ những ai xuất sắc mới thi vào được. Những danh nhân Nhật Bản đều tốt nghiệp trường này, như nhà văn Natsume Soseki, Akutagawa Ryunosuke, Kawabata Yasunari..., còn trong số đại học tư thục, danh giá nhất là đại học Waseda.

Thái độ của nàng làm anh thất vọng. Anh từng hi vọng hai người sẽ cùng lên Tokyo, cùng nhau chia sẻ những điều mới mẻ trong quan hệ của họ. Anh nài nỉ nàng nghĩ lại, nhưng nàng chỉ lắc đầu.

2. Chương 2 (hết)

2

Mùa hè đầu tiên của đời sinh viên (cùng mùa hè mà tôi và anh ta gặp nhau ở trường dạy lái xe), anh ta trở về Kobe, và gặp lại nàng hầu như mỗi ngày. Nàng lái xe đưa anh đi chơi. Họ sở soạn nhau như ngày xưa cũ. Nhưng anh không khỏi nhận ra rằng đã có điều gì thay đổi. Sự thay đổi không đột ngột. Theo cách nào đó, mọi cái không có gì thay đổi. Cách nàng nói chuyện, cách nàng ăn mặc, quan điểm của nàng... dường như tất cả đều như xưa. Nhưng anh không còn muốn hòa mình trở lại vào cuộc sống cũ. Đó là luật của động lực: từng chút một, không ngừng, hai người tuột ra khỏi sự đồng bộ trước kia. Và điều này cũng chẳng tệ hại gì nếu anh ta biết mình đang đi theo chiều hướng nào.

Anh lại cô đơn ở Tokyo, vẫn không thể kết bạn với ai. Thành phố đông đúc và dơ bẩn, thức ăn vô vị. Anh luôn nghĩ về nàng. Buổi tối, anh giam mình trong phòng để viết thư cho nàng. Nàng hồi âm lại (dù không thường xuyên). Những bức thư miêu tả chi tiết đời sống hàng ngày của nàng, anh đọc đi đọc lại. Nếu không nhờ những bức thư đó, anh dám chắc mình đã phát điên. Anh hút thuốc và bắt đầu uống rượu. Đôi khi anh thậm chí còn cúp tiết.

Anh đã từng xiết bao mong ước kì nghỉ hè để có thể quay về quê nhà Kobe! Nhưng đến khi trở về, anh lại càng ngao ngán hơn nữa. Điều khôi hài là anh chỉ mới ra đi được ba tháng thôi. Tại sao tất cả lại bỗng dưng có vẻ bụi bặm và lờ mờ đến thế? Thành phố mà anh từng nhớ nhung quá đỗi giờ trông xạc xai bệ rạc đối với anh, lại thêm một cái thành phố tỉnh lẻ khác chỉ biết việc của mình, không hơn không kém. Bắt chuyện được với mẹ cũng là một kì công. Đi đến tiệm cắt tóc mà anh thường cắt hồi còn bé là một viễn cảnh tối tăm. Bờ sông mà anh thường dắt chó lang thang mỗi ngày là một vùng hoang vu rác rưởi.

Ngay cả việc gặp nàng cũng không làm cho anh khá hơn chút nào. Điều quái quỷ gì đang diễn ra thế này? Dĩ nhiên là anh vẫn yêu nàng, nhưng như thế chưa đủ. Đam mê không thể tự nó duy trì mãi mãi. Anh phải dùng đủ mọi cách, dù ối quan hệ hai người có thể bị bóp chết.

Anh quyết định mình phải đặt lại vấn đề tình dục, phải lôi nó ra khỏi tủ lạnh mà đặt lên bàn. Đó là cơ hội cuối cùng.

“Ba tháng nay anh cô đơn ở Tokyo và chỉ nghĩ đến em. Anh thật sự yêu em quá rồi. Dù chúng ta xa nhau bao nhiêu, anh thấy cảm giác của anh vẫn nguyên vẹn. Nhưng khi ta xa nhau, anh thấy mình chênh vênh quá. Tâm trạng anh u ám. Em có thể không hiểu điều này nhưng anh chưa bao giờ cô đơn đến thế trong đời anh. Anh cần mỗi liên kết thực sự với em, như một bằng chứng bảo đảm rằng dù xa nhau bao nhiêu đi nữa, chúng mình vẫn luôn có mối buộc ràng chắc chắn.”

Nàng hít một hơi thở sâu và hôn anh. Quá dịu dàng, nàng nói: “Em xin lỗi. Em không thể cho anh sự trinh trắng của em được. Điều đó khác, điều này khác. Em có thể làm tất cả cho anh, tất cả, trừ điều này ra. Nếu anh thực sự yêu em, xin đừng nêu vấn đề này ra nữa.”

Một lần nữa, anh trở lại chủ đề cưới xin.

“Có hai bạn trong lớp em đã đính hôn,” nàng nói. “Nhưng vị hôn phu của họ đã có việc làm ổn định rồi. Cưới xin đồng nghĩa với trách nhiệm đấy anh ạ.”

“Anh có thể đảm đương trách nhiệm chứ,” anh nói quả quyết. “Anh đã vào một trường rất tốt. Anh hứa với em là điểm số anh cũng sẽ rất tốt. Anh có thể được nhận vào bất cứ công ti hay văn phòng chính phủ nào. Anh sẽ xin việc bất cứ nơi đâu em nói. Anh có thể làm tất cả nếu anh chú tâm. Vậy cái gì mới là vấn đề đây?”

Nàng nhắm mắt gục đầu và im lặng. “Em sợ,” một lúc sau nàng nói, vùi mặt vào lòng tay, thổn thức. “Em rất sợ. Sợ đến mức em không thể chịu đựng được. Em sợ hãi đời sống, sợ phải xây dựng cuộc sống ình. Vài năm nữa thôi, em phải bước chân vào đời sống thật, em sợ đến phát ốm. Tại sao anh không hiểu điều đó? Tại sao anh phải hành hạ em như thế này?”

Anh ôm nàng trong tay. “Chẳng có gì phải sợ hãi cả em ạ,” anh nói. “Anh đang ở đây. Em nhìn đi. Anh cũng sợ như em vậy. Nhưng nếu anh em mình biết vậy thì chúng ta sẽ vượt qua thôi. Nếu chúng mình chung sức thì chẳng có gì phải sợ. Chẳng có gì đáng sợ đâu.”

Nàng lắc đầu. “Anh không hiểu đâu. Em là phụ nữ. Em khác anh. Anh không biết một tí gì cả. Chẳng biết gì.”

Anh chẳng còn gì để nói. Nàng cứ khóc mãi. Và nói một điều kì lạ nhất: “Nghe này, nếu như duyên anh em mình không trọn, em vẫn nhớ anh mãi mãi. Thật sự em chẳng bao giờ quên anh. Anh biết là em yêu anh như thế nào mà. Anh là người đầu tiên em chăm sóc, và chỉ cần ở bên anh là em vui đến thế nào. Hãy hiểu cho em. Nếu như đây là lời hứa mà anh muốn, em sẽ hứa. Em sẽ ngủ với anh, nhưng không phải bây giờ mà sau khi lập gia đình, em sẽ ngủ với anh. Em hứa.”

“Cô ta nói cái quái gì vậy? Nó làm tôi rối trí,” anh nói, mắt nhìn chăm chăm vào chiếc lò sưởi đang chiếu sáng rực rỡ. Người hầu bàn mang món primi piatti đi và thêm một thanh củi vào lò sưởi. Những tia lửa kêu tanh tách. Một cặp trung niên ở bàn kế bên đang cân nhắc chọn món thực đơn tráng miệng. “Tôi không thể nào hiểu quan niệm của nàng. Tôi trở về nhà mà những lời đó cứ lờn vờn trong tâm trí. Đơn giản là tôi không thể nào nắm bắt được lí lẽ của nàng. Anh có hiểu gì không?”

“Tôi chắc cô ta định giữ mình trinh trắng đến tận đêm tân hôn, nhưng khi đã lập gia đình và chữ trinh không còn là vấn đề quan trọng nữa, cô ta có thể ăn nằm với anh. Đại khái như thế.”

“À thì đại loại như thế. Tôi chỉ có thể đọc ra thế mà thôi.”

“Đọc đáo thật. Tôi nói nàng ta. Và dù sao cũng hợp lí nữa.”

Một nụ cười thoáng nhẹ trên môi anh ta. “Chính xác là có vài điểm hợp lí.”

“Một cô dâu trinh trắng, một người vợ ngoại tình. Y như tiểu thuyết cổ điển Pháp. Chỉ có điều không có phòng khiêu vũ và những người hầu.”

“Thế mà đối với nàng, đó là giải pháp thực tế duy nhất,” anh ta nói.

“Buồn thật,” tôi nói.

Anh nhìn tôi một phát sắc bén rồi chậm rãi gật đầu. “Phải, thật buồn. Và thực sự lâm li thống thiết nữa. Anh nói hoàn toàn đúng. Bây giờ tôi cũng nghĩ vậy. Cũng phải thôi, tôi đã già hơn rồi. Nhưng khi đó thì không. Tôi vẫn còn là một thằng nhóc và hoàn toàn mù tịt về những sự bất an nhỏ bé làm xáo động tâm trí con người ta. Tất cả những chuyện đó làm tôi sửng sốt, nó làm tôi bị sốc.”

“Tôi có thể tưởng tượng được,” tôi tán đồng.

Rồi như thoả thuận ngầm, chúng tôi dùng món tartufi.

“Tôi đoán là anh biết điều gì sẽ xảy ra sau đó,” anh nói sau một lúc im lặng. “Cô ấy và tôi chia tay nhau. Không ai trong chúng tôi thổ lộ điều gì. Chỉ là một kết thúc tự nhiên. Rất êm thấm. Chúng tôi chỉ thấy mệt mỗi khi cố tìm cách giữ mối quan hệ đó. Và như tôi biết thì những ý niệm của nàng về cuộc sống không... Nói thế nào nhỉ? Nàng không chân thành lắm. Không, cũng không đúng. Điều tôi muốn nói là tôi biết lẽ ra

nàng đã có thể tốt hơn. Tôi thất vọng về nàng. Thay vì hành hạ nhau về những vấn đề cũ rích như trình trắng, cưới xin, lễ ra nàng nên cố gắng học hỏi được nhiều hơn từ cuộc sống.”

“Nhưng điều này quá sức nàng,” tôi nói.

Anh gật đầu, xiên một khoanh nấm cho vào miệng. “Chuyện đó vẫn xảy ra. Anh bị mất khả năng co giãn. Có một thời điểm anh bị căng đến một mức giới hạn và không thể đi xa hơn. Điều tương tự vậy đã xảy đến cho tôi. Ngay từ nhỏ, cả hai chúng tôi luôn luôn bị lừa về phía trước. Hết bị xô lại đấy, tiến lên, tiến mãi về phía trước. Người ta hướng anh đến chỗ được đào tạo tốt, có mọi điều kiện thuận lợi, và ta chỉ có thể làm được những gì người ta bảo. Cho đến một ngày anh phát nổ.”

“Nhưng làm thế nào anh thoát khỏi điều đó?”

“Tôi đã vượt qua nó,” anh nói sau một lát suy nghĩ. Rồi đặt dao và nĩa xuống, lấy khăn ăn lau miệng. “Sau khi tôi và cô ấy chia tay, tôi có một cô bạn gái ở Tokyo. Một cô gái dễ thương. Chúng tôi chung sống cùng nhau một thời gian. Nói thật, tôi không hề rơi vào trạng thái lo lắng, bất bình như đã từng có với Fujisawa Yoshiko. Một mối quan hệ thực sự, và tôi thật sự thích cô bạn mới. Cô nàng đã chỉ bảo cho tôi nhiều điều về những con người có thực, và tôi bắt đầu có thể kết bạn. Tôi hứng khởi với chính trị. Tôi nhận ra rằng thực tại có đủ mọi chiều kích và hình dạng. Và thế giới này đủ lớn cho những giá trị khác nhau cùng tồn tại. Chẳng cần phải thành một sinh viên sáng giá. Đó là cách tôi bước chân vào xã hội.”

“Và trở nên thành công.”

“Đủ thành công,” anh nói với hơi thở dài than oán. Sau đó nhìn tôi như thể nhìn một kẻ đồng lõa, anh nói: “So với những người cùng lứa tuổi chúng ta, khách quan mà nói tôi thừa nhận rằng thu nhập mình cao hơn tất cả.” Đó là tất cả những gì anh có thể nói.

Nhưng tôi biết câu chuyện vẫn chưa kết thúc, vì thế tôi không nói gì. Tôi đợi anh ta tiếp tục.

“Tôi không gặp lại Fujisawa Yoshiko một thời gian dài,” anh tiếp tục. “Thật sự dài. Tôi tốt nghiệp đại học và có việc làm trong một hãng kinh doanh. Tôi làm việc ở đó năm năm, có một thời gian ở nước ngoài. Mỗi ngày công việc tràn ngập. Tôi bận rộn đến khó tin. Nghe mẹ nàng nói rằng hai năm sau khi tốt nghiệp trường Cao đẳng nữ, nàng lập gia đình, nhưng tôi không hỏi nàng lấy ai. Điều đầu tiên tôi nghĩ đến khi nghe mẹ nàng nói là quả thực nàng đã giữ trinh trắng đến tận đến tân hôn. Nhưng tôi hơi buồn một chút. Và hôm sau nữa lại buồn hơn. Nó như thể một kỉ nguyên đã chấm dứt, một cánh cửa đóng sập lại sau tôi vĩnh viễn. Nhưng điều đó tự nhiên thôi. Fujisawa Yoshiko là cô gái tôi yêu thực sự chân thành. Chúng tôi đã có những giây phút ngọt ngào bên nhau suốt bốn năm, thậm chí còn toan tính chuyện cưới nhau. Nàng là người chiếm phần quan trọng trong thời tuổi trẻ của tôi, vì vậy nên tôi buồn là điều dĩ nhiên. Nhưng không sao, tôi thực sự hi vọng rằng nàng hạnh phúc. Tôi chúc nàng mọi điều tốt đẹp. Nhưng tôi cũng hơi lo lắng cho nàng. Nàng mỏng manh quá.”

Người hầu bàn dọn mấy cái đĩa và chúng tôi gọi cà phê.

“Tôi lập gia đình khá trẻ, khi tôi ba mươi hai. Chính vì thế, tôi vẫn độc thân khi nhận được điện thoại của Yoshiko. Năm tôi hai mươi tám. Đã mười năm trôi qua đến lúc bấy giờ. Trong thời gian đó, tôi nghỉ việc công ti và làm tự do. Cha tôi ượn vốn để tôi sáng lập một công ti nhỏ của riêng mình. Tôi nhận thấy tiềm năng lớn mạnh của thị trường hàng nội thất nhập khẩu và bắt đầu thử sức mình. Nhưng mọi sự khởi đầu đều như thế, chẳng có gì trôi chảy ở giai đoạn đầu tiên. Giao hàng chậm, kho trống rỗng, phí tổn thuê kho khổng lồ, ngân hàng siết cổ... thành thật mà nói, tôi suy sụp và gần như đánh mất cả hi vọng. Chắc chắn đó là giai đoạn khó khăn nhất trong đời tôi. Và đúng khi tôi đang chìm xuống như vậy, nàng gọi điện đến. Tôi không biết làm cách nào nàng có được số điện thoại của tôi. Chuông điện thoại reng vào lúc 8 giờ tối. Tôi nhận ngay ra giọng nói của nàng. Có những điều ta chẳng bao giờ quên được. Tôi cảm giác hơi luyến tiếc. Anh biết chắc là tôi sao rồi. Tôi cảm thấy quá đỗi vui sướng khi được nghe lại giọng nói người bạn gái năm xưa vào một lúc như thế.”

Anh nhìn chăm chú một lúc lâu vào lò sưởi, như để nhớ lại điều gì. Nhà hàng đầy ắp khách. Người ta nói cười ở mỗi bàn, bát đĩa lách cách, cốc rượu leng keng.

“Không biết ai đã nói cho nàng mà nàng biết tất cả mọi thứ về tôi. Nàng biết tôi còn độc thân, đã đi nước ngoài, đã bỏ chỗ làm cũ và có công ti riêng. Nàng biết tất cả. ‘Anh đã đến đích. Anh làm được việc. Anh

đã làm em tin tưởng.’ Nàng nói vậy. Tôi không thể diễn tả với anh là tôi vui như thế nào khi nghe nàng nói vậy. Rồi tôi hỏi về nàng. Nàng cười ai, đã có con chưa, sống ở đâu... Nàng không có con. Chồng nàng hơn nàng bốn tuổi, làm việc ở đài truyền hình. Một đạo diễn, nàng bảo tôi. Tôi nói: ‘Nghe có vẻ bận đấy nhỉ.’ ‘Đúng, anh ta quá bận đến nỗi không có thời gian sinh con nữa.’ Nàng nói và cười. Hai người sống ở Tokyo, trong một khu phố gần Shinagawa. Còn tôi sống ở Shiroganedai. Không phải là láng giềng nhưng cũng gần nhau. ‘Mọi chuyện đúng là kì lạ phải không?’ tôi nói. Chúng tôi nói về tất cả những gì mà những đôi tình nhân cũ thời trung học thường nói trong tình huống ấy. Tôi thấy mình hơi căng thẳng và vụng về nhưng tất cả đều tốt đẹp. Như hai người bạn cũ gặp nhau, chúng tôi nói đủ thứ chuyện hình như đến mấy giờ liền. Và khi không còn gì để nói nữa, chúng tôi im lặng bên hai đầu dây. Có thể nói thế nào nhỉ? Một sự im lặng dày đặc, khơi cho ta đủ thứ ý nghĩ.” Anh khoanh tay rồi đặt lên bàn nhìn lên mắt tôi. “Đáng lẽ tôi đã treo máy ở đó. Tôi nói: ‘Cám ơn em đã gọi, rất vui được nói chuyện với em,’ rồi gác máy, kết thúc câu chuyện. Anh thấy tôi nói thế nào?”

“Đó hẳn là điều thực tế nhất phải làm,” tôi đồng ý.

“Nhưng nàng vẫn cầm máy. Nàng mời tôi đến chỗ nàng. ‘Sao anh không ghé thăm? Chồng em đi làm suốt, còn em buồn chán lắm.’ Tôi không biết nói gì. Tôi chẳng nói gì cả. Nên nàng cũng không nói. Im lặng kéo dài. Và anh biết nàng nói gì không? Nàng nói: ‘Anh biết không, em vẫn còn nhớ lời hứa dành cho anh.’”

“Anh biết không, em vẫn còn nhớ lời hứa dành cho anh.” Đầu tiên, anh chẳng biết nàng đang nói gì. Anh chưa một lần xem lời hứa của nàng là một lời hứa thật. Nhưng khi nhớ lại lời hứa ấy, anh nghĩ rằng đó chỉ là một sự lỡ lời, rằng nàng chắc hẳn phải ngưng vì điều đó.

Nhưng nàng chẳng ngưng. Với nàng lời hứa là lời hứa.

Trong thoáng chốc, anh chẳng biết chuyện này sẽ đi về đâu. Phải làm gì mới đúng đây? Anh nhìn quanh tuyệt vọng nhưng không có bức tường nào vây quanh, không còn ai hướng đường cho anh đi nữa. Dĩ nhiên anh muốn ngủ với nàng. Điều này không cần phải nói. Từ khi chia tay nhau, anh vẫn tưởng tượng ngủ với nàng nhiều lần. Ngay cả khi nhìn thấy một người đàn bà khác, anh vẫn nghĩ mình đang tìm đường đến với nàng trong bóng đêm. Dù anh chưa nhìn nàng khoả thân lần nào nhưng anh biết cơ thể nàng qua cảm giác khi sờ nhau qua lớp áo.

Anh biết sẽ nguy hiểm như thế nào khi ngủ với nàng trong lúc này. Anh chẳng muốn kích động những gì đã ngủ yên trong bóng đêm quá khứ. Trục giác bảo anh rằng có những thứ không thể làm. Nhưng dĩ nhiên anh không thể từ chối. Tại sao anh phải từ chối? Nó là một câu chuyện thần tiên hoàn hảo, một điều cầu được ước thấy chỉ một lần trong đời. Nàng sống gần bên, và muốn chu toàn lời hứa đã ban ra trong cánh rừng quá khứ xa xăm.

Anh nhắm mắt lại và không thể nói gì. Anh không còn sức mà nói.

“Này. Anh còn ở đó không?” nàng nói.

“Anh sẽ đến ngay. Em cho anh địa chỉ đi.”

“Nếu là anh, anh sẽ làm gì?” anh ta hỏi tôi.

Tôi lắc đầu. Tôi không biết trả lời như thế nào cho câu hỏi đó.

Anh cười, nhìn xuống li cà phê đặt ở trên bàn. “Tôi đến chỗ nàng và gõ cửa. Phần nào đó, tôi hi vọng nàng không có nhà. Nhưng đúng là nàng đang ở đó, vẫn đẹp như bao giờ. Nàng rót nước mời tôi, và nói chuyện về những ngày xưa cũ. Chúng tôi thậm chí đã nói về những thành tích học tập xưa kia. Và anh nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra?”

Tôi không biết. Tôi bảo anh ta là tôi không hình dung được.

“Khi còn nhỏ, tôi đã đọc một câu chuyện thiếu nhi.” Anh như đang nói với bức tường phía xa của nhà hàng. “Tôi quên mất cốt truyện, nhưng tôi nhớ dòng chữ sau cùng. Nó như thế này: ‘Và khi mọi chuyện kết thúc, nhà vua và cận thần phá lên cười.’ Đúng là kiểu kết thúc chuyện lạ lùng. Anh không thấy vậy sao?”

“Ừ, đúng vậy.”

“Tôi ước gì mình có thể nhớ được câu chuyện đó. Chúa biết là tôi cố gắng mà. Tất cả những gì tôi còn nhớ được là dòng chữ điên loạn sau cùng: “Và khi mọi chuyện kết thúc, nhà vua và cận thần phá lên cười.” Kết thúc chuyện kiểu quái gì thế này?”

Chúng tôi đã dùng xong cà phê.

“Chúng tôi ôm ghì nhau,” anh ta nói. “Nhưng tôi không ngủ với nàng. Nàng không trút bỏ quần áo. Chúng tôi dùng tay sờ soạng nhau như những ngày xưa cũ. Tôi nghĩ như thế là tốt nhất. Có lẽ nàng cũng nghĩ như vậy. Chúng tôi vuốt ve nhau rất lâu, lâu lắm. Không ai nói lời nào. Có gì để chúng tôi nói? Đó là cách duy nhất để chúng tôi nhận ra nhau sau những năm xa cách. Như khi chúng tôi còn học ở trường. Tất nhiên, mọi thứ giờ đã khác. Có lẽ tình dục bình thường tự nhiên sẽ giúp chúng tôi hiểu nhau hơn. Và có lẽ nó sẽ làm cho chúng tôi cùng vui vẻ, hạnh phúc. Nhưng chúng tôi đã trải qua thời đó từ lâu rồi. Những ngày đó đã bị khóa chặt và không ai có thể phá dấu niêm phong.”

Anh xoay cái li không trong đĩa. Anh giữ nó một lúc lâu đến mức người hầu bàn đi đến chỗ chúng tôi và chờ đợi. Nhưng điều đó nhắc nhở anh trả cái li lại chỗ cũ và gọi một li cà phê Espresso khác.

“Có lẽ tôi ở chỗ nàng khoảng một tiếng. Nếu hơn nữa, chắc hẳn tôi sẽ phát điên mất.” Anh cười ranh mãnh. “Tôi tạm biệt và rời khỏi nhà nàng. Nàng cũng chào tạm biệt. Và lúc đó thực sự là vĩnh biệt, một lần ăi mãi. Tôi biết điều đó và nàng cũng biết vậy. Lần cuối cùng tôi nhìn thấy nàng, nàng đứng trên bậc cửa, khoanh tay trước ngực. Nàng nhìn tôi như muốn nói điều gì đó nhưng rồi lại thôi. Bất luận thế nào, tôi cũng biết nàng sẽ nói gì. Tôi kiệt sức... trống rỗng. Tôi bước đi không mục đích, cảm thấy mình như đã uống phí cả cuộc đời. Tôi ước gì mình có thể quay lại chỗ nàng và làm tình với nàng dài lâu và đậm sâu. Nhưng tôi không thể làm thế. Và cũng chẳng biết làm gì tốt hơn.”

Anh lắc đầu, uống hết li cà phê thứ hai.

“Thật khó nói điều này. Nhưng tôi bước thẳng ra ngoài, bắt một ả gái điếm. Lần đầu trong đời. Và ắt hẳn là lần cuối.”

Tôi nhìn cốc cà phê của mình mà nghĩ về chuyện ngày xưa mình là một gã xa cách khó gần đến thế nào. Tôi muốn cho anh ta biết tôi đang nghĩ gì, nhưng chỉ e mình không thể tìm ra lời thích hợp.

“Kể những chuyện thế này, tôi thấy như thể đang nói về một người nào khác,” anh nói với tiếng cười nhẹ rồi im lặng.

[Chúc bạn đọc sách vui vẻ tại . - gác nhỏ cho người yêu sách.]

“Và khi mọi chuyện kết thúc, nhà vua và cận thần phá lên cười,” cuối cùng anh nói. “Tôi luôn nghĩ đến câu này khi nhớ lại lúc đó. Tôi đoán nó là một phản xạ có điều kiện. Tôi không biết có phải không, nhưng nỗi buồn dường như luôn chứa đựng vài câu chuyện hài hước nhỏ lạ lùng.”

Và như tôi nói lúc mở đầu, câu chuyện này chưa đủ để gọi là một bài đạo đức. Tuy nhiên nó là câu chuyện cuộc đời anh ta, là câu chuyện đời của tất cả chúng ta. Đó là lí do tôi không thể cười nổi khi nghe anh nói chuyện. Đến bây giờ tôi vẫn không thể cười.

Thực hiện bởi

nhóm Biên tập viên Gác Sách:

Mai – Fujun – Diên Vĩ

(Tìm - Chỉnh sửa - Đăng)

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/folklore-cua-thoi-dai-chung-ta>